TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày 12 – 01 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long;**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Hùng;
2. Ông Thiện Anh Khoa;
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án;
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLST – HS, ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1.**Trần Quang Th**, sinh năm 1992, tại Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Ninh Q 2, xã Phước S, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang Ch, sinh năm 1965 và bà Thái Thị G, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 31 – 10 – 2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Phan rang Tháp chàm xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 03 – 10 – 2018; Ngày 21 – 11 – 2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2020; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/02/2016, bị Trưởng Công an Thành phố Phan rang Tháp chàm xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đã nộp phạt. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam từ ngày 01 – 10 – 2021 (có mặt).

2.**Hà Lê S**, sinh năm 1980, tại Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường Đô V, Thành phố Phan rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Mỹ H, Thành phố Phan rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hà Thanh V (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1954; Vợ Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 31 – 8 – 2021 bị Công an phường Mỹ Hải, Thành phố Phan rang Tháp chàm xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi "Không thực hiện đúng quy định về đăng ký tạm trú". Nhân thân ngày 14 – 02 – 2016 bị Trưởng Công an Thành phố Phan rang Tháp chàm xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đã nộp phạt. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam từ ngày 01 – 10 – 2021 (có mặt).

Bị hại:

Ông Phan Văn S, sinh năm 1977 (có mặt).
Trú tại: thôn Sơn H 2, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.
Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:
Bà Thái Thị G, sinh năm 1971 (có mặt).
Trú tại: thôn Ninh Q 2, xã Phước S, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.
Người làm chứng.
1.Ông Phạm Huy X, sinh năm 1992 (vắng mặt).
Trú tại: thôn Thương D 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.
2.Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1992 (vắng mặt).
Trú tại: thôn Lạc T 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/10/2021 Trần Quang Th điều khiển xe mô tô biển số 85 B1- 702.38, hiệu EURO màu nâu, số máy TM1P57QMJ - 85E080322 đến nhà Hà Lê S rủ Sơn đi trộm cắp tài sản thì S đồng ý. S điều khiển xe mô tô trên chở Th đi dọc theo đường quốc phòng ĐT 701 đến khu vực thôn Thương Diêm 2, xã Phước D, Thuận Nam phát hiện bên phải đường có đàn dê của ông Phan Văn S, sinh năm 1977 trú tại thôn Sơn Hải 2, Phước D, Thuận Nam không có người trông coi nên Th xuống xe, đi tới bắt 01 (một) con dê cái lông màu nâu, nặng 39 kg, hông trái có đánh dấu bằng cách nhuộm lông chữ "N", hông phải nhuộm số "35" rồi lên xe chạy về hướng xã Phước D. Lúc này, anh Phạm Huy X, sinh năm 1991 trú thôn Thương Diêm 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam đang chăn dê gần đó phát hiện Th và S trộm cắp dê nên gọi điện thoại báo cho Công an xã Phước D rồi điều khiển xe mô tô đuổi theo. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Chốt kiểm soát dịch Covit-19 tại thôn Lạc Tân 1, xã Phước D thì Th, S bị chặn lại, bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuận Nam kết luận Giá trị của tài sản bị thiệt hại gồm: 01 (một) con dê cái lông màu nâu, nặng 39 kg, hông trái có đánh dấu bằng cách nhuộm lông chữ "N", hông phải nhuộm số "35" giá trị là 4.290.000 đồng. (Bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dê cái lông màu nâu, nặng 39 kg, hông trái có đánh dấu bằng cách nhuộm lông chữ "N", hông phải nhuộm số "35". Đây là tài sản Th và S đã trộm cắp của ông Phan Văn S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại S là đúng pháp luật.

Riêng 01 (một) xe mô tô hiệu EURO màu nâu, biển số 85 B1- 702.38, số máy TM1P57QMJ - 85E080322. Đây là tài sản của bà Thái Thị G, bà G không biết việc Th dùng xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà G là có căn cứ.

Về dân sự: Bị hại Phan Văn S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại cáo trạng số: 50/CT – VKS – HS, ngày 24 – 11 – 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam đã truy tố bị cáo Trần Quang Th về tội*"Trộm cắp tài*

sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Hà Lê S về tội tội*"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Quang Th và Hà Lê S tại Bản cáo trạng số: 50/CT – VKS – HS ngày 24 – 11 – 2021. Đề nghị áp dụng đối với bị cáo Th, điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Th mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị áp dụng đối với bị cáo S khoản 1 Điều 173; điểm i , s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung truy tố tại bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị hại. Do đó, có đủ căn cứ để xác định được:

[2.1]. Khoảng 08 giờ 30 phút 01/10/2021, trên đường quốc phòng ĐT 701 đoạn thuộc khu vực thôn Thương Diêm 2, xã Phước D, Thuận Nam, Trần Quang Th và Hà Lê S đã lén lút bắt trộm 01 (một) con dê cái lông màu nâu, nặng 39 kg của ông Phan Văn S có giá trị 4.290.000 (Bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Th là người khởi xướng, thực hành còn S là người giúp sức.

Tại Bản án số 75/2019/HS – PT ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xác định Trần Quang Th đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của Th đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng để răn đe, giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Th được

hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sữa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức đủ để các bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Văn S đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

-Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang Th** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Quang Th 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

-Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i , s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Hà Lê S**, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hà Lê S 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

2.Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Quang Th, Hà Lê S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Long